TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 753/2019/HS-PT
Ngày: 01-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Tưởng Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Đồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 658/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

LÊ VĂN L, sinh năm 19XX tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn K M, xã C Đ, huyện Ba Vì, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Ngô Thị C (Đều đã mất); có vợ Lưu Thị O và 04 con, con lớn nhất sinh năm 19XX, con nhỏ nhất sinh năm 20YY; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 76/2013/HSST ngày

26/7/2013, TAND huyện Ba Vì xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* (đã xóa án tích). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/11/2018, trên đường Tỉnh lộ 411 thuộc địa phận thôn Tri Lai, xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, TP Hà Nội xảy ra vụ Tai nạn giao thông giữa xe mô tô BKS: 30Z8-80XX do Lê Văn L, sinh năm 19XX; Trú tại: Thôn K M, xã C Đ, huyện Ba Vì, TP Hà Nội, điều khiển theo hướng xã Cổ Đô đi xã Đồng Thái va chạm với xe đạp đi cùng chiều do bà Phùng Thị H, sinh năm 19XX. Trú tại: Thôn T L, xã Đ T, huyện Ba Vì, TP Hà Nội, điều khiển. Hậu quả: Bà Phùng Thị H và Lê Văn L đều bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây. Đến khoảng 13 giờ ngày 08/11/2019, bà H tử vong, Lê Văn L sau khi điều trị đã bình phục. 02 phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định pháp y tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

*** Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:**

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường tỉnh lộ 411. Mặt đường rộng 11m được trải nhựa bằng phẳng. Tiếp giáp với hai bên mép đường là lề đất cỏ. Lấy tâm lối rẽ đi vào nghĩa trang liệt sỹ xã Đồng Thái làm mốc. Mốc cách trục sau xe mô tô BKS: 30Z8-80XX, trục trước xe đạp và đầu vết 1 lần lượt là 25,20m; 25,45m và 40,85m. Lấy mép đường bên phải theo chiều Cổ Đô đi Đồng Thái làm chuẩn.

Khám nghiệm hiện trường theo chiều Cổ Đô đi Đồng Thái thấy: Xe đạp nữ màu sơn xanh sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường. Đầu xe hướng Đồng Thái chếch chéo mép đường trái, đuôi xe hướng Cổ Đô chếch chéo mép đường phải. Trục trước cách mép đường chuẩn là 4,75m, trục sau cách mép đường chuẩn là 4,15m; Xe mô tô BKS: 30Z8-80XX sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường. Đầu xe hướng Cổ Đô chếch chéo mép đường phải, đuôi xe hướng Đồng Thái chếch chéo mép đường trái.

Trục trước cách mép đường chuẩn là 7,17m và cách trục trước xe đạp là 2,44m, trục sau cách mép đường chuẩn là 8,05m.

Tại hiện trường còn để lại những dấu vết như sau:

- Vết 1 là vị trí vết cày liền trên mặt đường. Vết có chiều hướng Cổ Đô đi Đồng Thái. Vết có diện (0,88 x 0,009)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 4,77m và cách trục trước xe mô tô BKS: 30Z8-80XX là 16m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 4,80m.

- Vết 2 là vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường được xác định do bộ phận của xe đạp tạo nên. Vết có chiều hướng Cổ Đô đi Đồng Thái, vết có diện (12,05 x 0,004)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 4,27m, cách đầu vết 1 là 3,20m và cách trục sau xe đạp là 11,80m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 5,10m.

- Vết 3 là vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường được xác định do bộ phận của xe đạp tạo nên. Vết có chiều hướng Cổ Đô đi Đồng Thái. Vết có diện (11,5 x 0,005)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 4,45m và cách đầu vết 2 là 0,60m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 3,92m.

- Vết 4 là vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường được xác định do đầu ngoài bàn để chân dẫm trước bên trái xe mô tô BKS: 30Z8-80XX tạo nên. Vết có chiều hướng Cổ Đô đi Đồng Thái từ tim đường chếch chéo mép đường trái. Vết có diện (10,65 x 0,02)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 5,35m và cách đầu vết 3 là 2,63m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 7,70m.

- Vết 5 là vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường được xác định do bộ phần của xe mô tô BKS: 30Z8-80XX. Vết có chiều hướng Cổ Đô đi Đồng Thái từ tim đường chếch chéo mép đường trái. Vết có diện (10,50 x 0,01)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 5,72m và cách đầu vết 4 là 0,50m, cuối vết trùng với đầu ngoài tay nắm bên trái xe mô tô BKS: 30Z8-80XX và cách mép đường chuẩn là 7,22m.

*** Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:**

- Đối với xe mô tô BKS 30Z8-80XX thấy: Mặt gương chiếu hậu phải vỡ toàn bộ; Mặt trước mép ngoài bảo vệ tay lái phải trượt xước mài mòn nhựa

kích thước (5 x 5)cm; Bờ mép xung quanh tay nắm trái trước xước mài mòn nhựa tổng diện (8 x 1,5)cm; Mặt trước bảo vệ tay lái trái trượt xước mài mòn nhựa kích thước (12 x 4)cm, phần kim loại đế bắt chân gương mài mòn kim loại, rách kim loại diện (2 x 1,5)cm; Mặt trước, mặt ngoài cánh yếm phải trượt xước, vỡ nhựa kích thước (37 x 23)cm, tâm vết nằm tại mép cánh yếm và cách nền bê tông 71cm; Mặt ngoài cánh yếm trái trượt xước mài mòn nhựa, diện (22 x 10)cm; Để chân dẫm trước bên trái cong vênh, chùn về sau xuống dưới; Mặt ngoài đầu tay nâng yên bên trái trượt xước, mài mòn cao su kích thước (8,5 x 2)cm.

- Đối với xe đạp màu sơn xanh thấy: Mặt trước ngoài tay nắm phải trượt xước mất nhựa, hở kim loại bên trong, phần kim loại bị trượt xước mài mòn diện (2 x 1,5)cm; Giỏ xe đạp phía trước móp méo cong vênh; Bánh trước xe đạp cong vênh, biến dạng từ trái qua phải làm nan hoa cong vênh biến dạng theo; Mặt ngoài bàn đạp bên trái trượt xước mài mòn nhựa, diện (6 x 2)cm; Trước trên sau yên xe ở gác ba ga có một đoạn gỗ dạng hình trụ tròn, kích thước (37 x 2)cm, được buộc cố định bằng dây cao su phần gỗ bên phải thừa ra ngoài gác ba ga 17cm, phần gỗ bên trái gãy tước sát gác ba ga còn thừa ra một đoạn gỗ bị gãy tước dài 6cm, tâm đoạn gỗ này cách nền bên tông 7cm; Mặt ngoài phần kim loại móc lò xo của chân chống xe bên trái có vết trượt xước mài mòn kim loại bề mặt bám dính chất màu trắng diện (1,5 x 0,2)cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 548/GĐTT-TTPY của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội ngày 16/11/2018 xác định về nguyên nhân chết: "Nạn nhân Phùng Thị H sinh năm 19XX tử vong do đa chấn thương ngực, bụng rất nặng".

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì, Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 10 giờ 00 ngày 07/11/2018, Lê Văn L điều khiển xe mô tô BKS: 30Z8-80XX từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Ba Vì để uống thuốc Methadone, L đi theo hướng Cổ Đô đi Quảng Oai. Khi đi đến đoạn đường gần khu vực nghĩa trang xã Đồng Thái, L quan sát thấy phía trước, cùng hướng đi của mình có bà Phùng Thị H đang điều khiển xe đạp, trên gác ba ga xe của bà H có buộc 1 chiếc cuốc và một đoạn gỗ nằm

ngang. Lúc này cả L và bà H đều điều khiển xe đi giữa đường theo chiều đi của mình. Sau đó L muốn lái xe vượt lên nên đã điều khiển xe chếch sang trái và bấm còi xin vượt, tuy nhiên, bà H chưa điều khiển xe tránh về bên phải thì L đã điều khiển xe vượt lên và cùng lúc này bà H cũng điều khiển xe đạp đi sang phía bên trái nên xe của L va chạm với đoạn gỗ buộc ngang trên gác ga ba ga của xe đạp bà H dẫn tới 02 phương tiện bị mắc vào nhau rồi đổ rê xuống mặt đường gây ra vụ Tai nạn giao thông với hậu quả nêu trên.

Về dân sự: Sau tai nạn, bị can Lê Văn L đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 15.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân là ông Phùng Quang H (chồng bà H) đã nhận số tiền trên và tiếp tục có yêu cầu bị cáo Lê Văn L phải bồi thường thêm tiền viện phí và chi phí thuốc men khi cấp cứu, điều trị cho bà Phùng Thị H tại Bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây với tổng số tiền là 50.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L 18 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/8/2019 bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo với lý do con còn nhỏ, vợ bị tâm thần, bị cáo sức khỏe yếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân của bị cáo,

xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, cụ thể: áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn L từ 12 đến 15 tháng tù; công nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản khám nghiệm, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 ngày 07/11/2018, bị cáo Lê Văn L điều khiển xe mô tô BKS: 30Z8-80XX từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Ba Vì để uống thuốc Methadone, do bị cáo L đang cai nghiện ma túy. Bị cáo L đi theo hướng Cổ Đô đi Quảng Oai. Khi đi đến đoạn đường gần khu vực nghĩa trang xã Đồng Thái, bị cáo L quan sát thấy phía trước, cùng hướng đi của mình có bà Phùng Thị H đang điều khiển xe đạp, trên gác ba ga xe của bà H có buộc 1 chiếc cuốc và một đoạn gỗ nằm ngang. Lúc này cả bị cáo L và bà H đều điều khiển xe đi giữa đường theo chiều đi của mình. Sau đó bị cáo L muốn lái xe vượt lên nên đã điều khiển xe chếch sang trái và bấm còi xin vượt, tuy nhiên, bà H chưa điều khiển xe tránh về bên phải thì bị cáo L đã điều khiển xe vượt lên và cùng lúc này bà H cũng điều khiển xe đạp đi sang phía bên trái nên xe của bị cáo L va chạm với đoạn gỗ buộc ngang trên gác ga ba ga của xe đạp bà H dẫn tới 02 phương tiện bị mắc vào nhau rồi đổ rê xuống mặt đường. Hậu quả: Bà Phùng Thị H và bị cáo L đều bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây, đến khoảng 13 giờ ngày 08/11/2018, bà H tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn L đã bị Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn L xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình nạn nhân tổng số tiền 15.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân xấu đã xử phạt tù giam đối với bị cáo Lê Văn L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, do vậy kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn L là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn L mức hình phạt 18 tháng tù là còn quá nghiêm khắc, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bốn con còn nhỏ; sau khi xử sơ thẩm bị cáo tích cực bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp bị hại số tiền 30.000.000 đồng, đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm hòa nhập với xã hội thành công dân tốt.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Văn L bồi thường tiếp cho ông Phùng Quang H là người được ủy quyền đại diện hợp pháp cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên Tòa ghi nhận cho bị cáo đã bồi thường tiếp số tiền theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Văn L 09** *(Chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Xác nhận bị cáo **Lê Văn L** đã bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp của bị hại do ông **Phùng Quang H** nhận số tiền **30.000.000** đồng *(Ba mươi triệu đồng)*.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Tòa án nhân dân huyện Ba Vì;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì;*
- *Công an huyện Ba Vì;*
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh